

Bản án số: 76/2020/HSPT  
Ngày: 07-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Long.

*Các Thẩm phán:* Ông Võ Bá Lưu

Ông: Nguyễn Xuân Việt.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà phúc thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/HSPT ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Chí C do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

*Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Chí C, sinh ngày 11 tháng 3 năm 1983 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 5, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở: Tổ dân phố 4, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Nhân viên quản lý quán Karaoke; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; tiền án: Có 01 tiền án (chưa thi hành phần dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/1999/HSST ngày 21/9/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình); tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/9/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

Vụ án có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Ngọc H nhưng không liên quan đến kháng cáo của bị cáo; Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 01/9/2019, Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với các lực lượng chức năng thuộc Công an tỉnh Quảng Bình tiến hành kiểm tra Cơ sở kinh doanh Karaoke R, phát hiện Nguyễn Chí C đang có hành vi tàng trữ 01 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng trong túi quần sau bên phải, C khai là Ma túy nhặt được lúc dọn phòng hát 301 của quán Karaoke R, bị cáo cất giữ để nhằm mục đích sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 801/GĐ-PC09 ngày 04/9/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 (thu giữ của Nguyễn Chí C) gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,512g.

Về vật chứng: Đã tiến hành thu giữ 01 viên nén màu hồng, 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ và 16.000.000 đồng tiền Việt Nam.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-P1 ngày 11 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới quyết định tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01/9/2019

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng vụ án, tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 05/5/2020, Nguyễn Chí C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin xem lại Bản án sơ thẩm.

#### *Tại phiên tòa phúc thẩm*

Bị cáo Nguyễn Chí C khai, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố và xét xử của án sơ thẩm. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định.

Về nội dung kháng cáo: Các quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật, Tuy nhiên, tại phiên tòa phát sinh tình tiết chưa được cấp sơ thẩm xem xét, đó là ông Nguyễn Văn T – là bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của

Bộ luật hình sự, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm về hình phạt giảm cho bị cáo từ 02 đến 03 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận khoảng 00 giờ 15 phút ngày 01/9/2019 bị cáo đang tàng trữ 01 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén màu hồng có khối lượng 0,512 gam MDMA tại quán Karaoke R – thuộc xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ. Lời khai của bị cáo đã phù hợp về thời gian, địa điểm và hiện trường nơi xảy ra vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ căn cứ để khẳng định Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Chí C:

Theo tính chất, mức độ vụ án; yêu cầu đấu tranh đối với loại tội phạm về ma túy như bị cáo đã thực hiện, sau khi xem xét hình phạt mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo trong vụ án; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy, Bản án sơ thẩm đã đánh giá, phân tích đúng, đầy đủ các tình tiết khi quyết định hình phạt để xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là nghiêm minh và đúng pháp luật. Theo các tình tiết, nội dung vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu mới có bố là ông Nguyễn Văn T là người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc là người có công với cách mạng - là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Như vậy, tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo nêu tại phiên tòa phúc thẩm chưa được Bản án sơ thẩm xem xét, áp dụng; Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo để sửa án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Đối với hình phạt bổ sung: Bị cáo khai không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Chí C.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt là có cơ sở.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[5] Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí C, sửa án sơ thẩm về hình phạt,

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Nguyễn Chí C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01/9/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Chí C.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án (có quyết định tạm giam riêng của Hội đồng xét xử)

2. Bị cáo Nguyễn Chí C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 07 tháng 8 năm 2020).

#### **Nơi nhận:**

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng PV27-CAQB;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu AV, lưu VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Trần Đức Long**